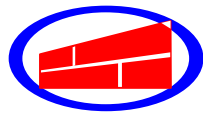


# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI NHỊ HIỆP



**NHI HIỆP**  
BRICO

ctcp gạch ngói - nhi hiệp - brick tile joint stock co.

Dự thảo:

## VĂN KIẾN BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

1. Chương trình đại hội.
2. Báo cáo tổng kết năm 2013.
3. Phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2014.
4. Báo cáo hoạt động của BKS.
5. Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán.

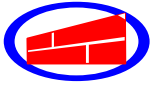
Tháng 4/2014

# Chương trình Đại hội đồng cổ đông năm 2013

(Nhiệm kỳ IV: 2012-2016)

1. *Tiếp đón đại biểu, làm thủ tục xác nhận cổ đông;*
2. *Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, thông qua chương trình đại hội;*
3. *Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông;*
4. *Giới thiệu Đoàn chủ tịch và thư ký đại hội;*
5. *Thông qua nội quy đại hội;*
6. *Báo cáo tổng kết năm 2013 và phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2014*
7. *Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2013; thông qua tờ trình phân phối trích lập các quỹ và tờ trình phát hành cổ phiếu thường tăng vốn.*
8. *Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2013; Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán; thông qua tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán năm 2014, thông qua tờ trình phê duyệt điều lệ*
9. *Giải lao;*
10. *Các cổ đông đóng góp ý kiến;*
11. *Chủ tịch đoàn ghi nhận và trả lời các ý kiến đóng góp;*
12. *Thông qua Nghị quyết đại hội;*
13. *Thông qua biên bản đại hội;*
14. *Bế mạc.*

**Ban tổ chức**



**NHI HIEP**  
BRICO

ctcp gạch ngói - nhi hiệp - brick tile joint stock co.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Dĩ an, ngày tháng 4 năm 2014*

(DỰ THẢO)

## **BÁO CÁO TỔNG KẾT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013**

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông năm 2013;

Nay tôi xin thay mặt Ban Giám đốc công ty trình bày trước Đại hội bản dự thảo báo cáo kết quả triển khai tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT năm 2013 như sau:

### **I. Đặc điểm tình hình chung :**

#### **1. Những thuận lợi :**

+ Thương hiệu sản phẩm gạch ngói Nhi hiệp đã có mặt 62 năm trên thị trường vật liệu xây dựng, được nhiều người biết đến, có uy tín về sản phẩm đạt chất lượng cao trong giai đoạn dài, đáp ứng được các thông số về kỹ thuật ngành xây dựng theo tiêu chuẩn Việt Nam.

+ Có hệ thống đại lý, nhà phân phối tiêu thụ ổn định các loại sản phẩm của công ty ở các khu vực phát triển như miền đông và miền tây nam bộ. Công ty có vị trí thuận lợi gần trung TP.HCM và Biên Hòa, có bến bãi tiêu thụ gạch đá đường sông.

+ Sự chỉ đạo kịp thời và quyết liệt của HĐQT, sự quyết tâm cao của BGD và toàn thể CB CNV để phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu đại hội cổ đông giao cho. Đặc biệt là sự quan tâm hỗ trợ mọi mặt của toàn hệ thống công ty TNHH MTV VL&XD Bình Dương, luôn giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi để Công ty hoạt động.

+ Ngành đá: trong năm việc tiêu thụ sản phẩm rất mạnh, đơn vị cung cấp đầu vào đáp ứng đủ 100% công suất máy, hiệu quả SXKD cao.

#### **2. Những khó khăn :**

+ Nền kinh tế mới có dấu hiệu hồi phục nhưng phát triển chậm, việc này ảnh hưởng nặng đến tình hình đầu tư và năng lực tiêu dùng trong nước. Giá cả nguyên nhiên liệu chính vẫn cao như: xăng, dầu, điện, đất, than, củi, giá vận chuyển làm ảnh hưởng đến giá thành của sản phẩm.

+ Đối với ngành gạch ngói:

- Ngành gạch hiện tại với cung lớn hơn cầu rất nhiều, sự cạnh tranh giảm giá bán của các doanh nghiệp cùng ngành rất ác liệt.

- Hiện nguồn mỏ sét rất khan hiếm, chất lượng đất không cao làm cho sản phẩm khó theo kịp lúc trước, cự ly vận chuyển xa làm giá thành nguyên liệu tăng cao.

- Công ty phải tạm ngưng sản xuất 4,5 tháng để giải quyết sản phẩm tồn kho và trung đại tu các thiết bị chính với chi phí lớn, việc này ảnh hưởng rất nhiều đến kết quả sản xuất kinh doanh.

- Trong năm phải tập trung giải quyết nhiều vấn đề về chất lượng sản phẩm, ứ đọng sản phẩm, uy tín thương hiệu, khách hàng, con người, tay nghề, đội ngũ quản lý, máy móc thiết bị, công nghệ nung.... Song song di dời một số kho trại và thiết bị để lấy mặt bằng kinh doanh, việc này phải phí nhiều thời gian và công sức.

- Cuối quý I công ty đã hạ giá bán để giải quyết sản phẩm tồn kho, sau đó tuy chất lượng nâng cao nhưng vẫn không thể tăng giá bán. Mãi lực kém làm không tăng công suất được do tồn sản phẩm giảm diện tích kho trại phơi.

- Lực lượng cán bộ kỹ thuật thay đổi lớn, người mới thu tuyển cần phải có thời gian để quen với môi trường mới.

- Do công suất và năng suất thấp, thu nhập không cao, giá cả tiêu dùng không ổn định ảnh hưởng đến đời sống và tâm lý của của người lao động.

## **II. Cơ cấu tổ chức hoạt động kinh doanh của công ty.**

+ Cơ cấu nhân lực: công ty có tổng số CB-CNV là 128 người, trong đó

- Nam có 91 người chiếm 71,09%.
- Nữ có 37 người chiếm 28,91%.
- Tuổi đời bình quân là 37 tuổi.

+ Vốn điều lệ của công ty là 15.207.710.000 đồng, cổ phiếu niêm yết trên sàn giao dịch tại sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã NHC.

+ Ngành nghề:

- Ngành gạch ngói đất sét nung với dây chuyền sản xuất gạch ngói của Hàn Quốc và Ý, thiết bị nung tunnel công suất 25 triệu viên/năm;
- Phân xưởng chế biến đá với tổng công suất 400.000 m<sup>3</sup>/năm đặt tại khu vực gần núi Châu Thới,
- Bến bãi kinh doanh đường sông với chiều dài đã đầu tư đóng kè: 120m

+ Hệ thống nhà phân phối bao gồm: 02 nhà phân phối lớn và 16 đại lý khách hàng thân tín tại miền Đông Nam bộ và 1 số tỉnh miền Tây.

+ Công ty xây dựng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 : 2008.

## **III. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2013:**

### **1. Các chỉ tiêu thực hiện chủ yếu:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	So KH
1	Gạch xây dựng các loại	Viên	23,370,000	18,045,197	77%
2	Ngói các loại	Viên	588,000	241,959	41%
3	Đá hộc	M3	350,000	417.955	119%
4	Giá trị SXHH	Đồng	27,248,700,000	29,080,853,967	107%
5	Doanh thu	Đồng	83,011,973,525	91,633,079,209	110%
6	Lợi nhuận	Đồng	3,236,830,225	6,360,472,320	197%
7	Nợp NSNN	Đồng	2,042,835,581	3,477,597,212	170%

- Lợi nhuận trước thuế / Doanh thu : 6,9%.
- Lợi nhuận sau thuế / Vốn điều lệ : 31,4%.
- Cổ tức / Cổ phiếu/ năm = 2.598 đồng/cổ phiếu (25,98%/ 1 cổ phiếu )

## **2.Chấn chỉnh quản lý, khắc phục chất lượng, lấy lại uy tín thương hiệu ngành gạch:**

Công ty đã triển khai nhiều biện pháp đồng loạt như: củng cố tăng cường đội ngũ kỹ thuật, đại tu hệ máy, đầu tư một số khuôn mới, sửa chữa khuôn cũ, thay thế các vĩ ngói, hướng dẫn lại tay nghề các khâu, tăng cường công tác kiểm tra và KCS, cải tiến lớn về công nghệ nung và khối xếp... Ngay từ tháng sản xuất đầu tiên( tháng 7) đã khắc phục ngay chất lượng gạch, đến hết tháng 10 khắc phục xong về các mặt hàng trang trí và ngói; đến nay so với trước năm 2010 về cường độ màu sắc đã đạt tương đương, riêng về kiểu dáng mẫu mã, độ phẳng và độ chuẩn của hàng ngói+ trang trí có phần vượt trội hơn. Kết quả trên đã tạo điều kiện lấy lại niềm tin của hầu hết khách hàng cũ.

Một thành công lớn khác là đã lấy lại được niềm tin trong nội bộ cán bộ-công nhân viên.

## **3.Công tác kinh doanh:**

Công ty thực hiện tốt chế độ bán hàng 24/24 giờ, riêng ngành gạch tăng cường nhân viên thường trực bốc xếp đêm để đáp ứng nhu cầu khách hàng trong nội ô thành phố.

Tích cực chăm sóc khách hàng ngành gạch ngói, chào hàng và cam kết về chất lượng sau khi đã khắc phục các khuyết điểm. Đến nay 80% khách hàng cũ đã quay lại.

## **4. Công tác quản lý vật tư, nguyên nhiên vật liệu, sản phẩm :**

- Nhờ tăng cường quản lý và kích thích tinh thần trách nhiệm, trong năm giá trị tiết kiệm vật tư, nguyên nhiên vật liệu, sản phẩm dôi dư trên 2 tỷ đồng.

## **5. Công tác đầu tư và duy tu:**

+Về đầu tư sửa chữa nâng cấp thiết bị nhà xưởng:

- Đầu tư sửa chữa thay mái trại phơi khoảng 2.000m<sup>2</sup>. Đầu tư thêm 01 kho vật tư kết hợp xưởng sửa chữa (2 tầng), diện tích 180m<sup>2</sup>. Đại tu hệ máy tạo hình và mua một số phụ kiện dự phòng, làm mới tất cả khuôn, chi phí: 265 triệu đồng

- Duy tu bảo ôn cách nhiệt hệ lò và xe goòng- đầu tư thêm các thiết bị inverter để giảm điện, chi phí: 205 triệu đồng.

Tổng chi phí đầu tư để duy tu sửa chữa trong năm ước tính khoảng: 470 triệu đồng.

+ Đầu tư công trình di dời một phần nhà xưởng, gia cố bờ kè... để chuẩn bị kinh doanh cát và tăng cường năng lực kinh doanh đá giai đoạn I: chi phí khoảng 1 tỷ đồng.

## **6. Công tác chăm lo đời sống CB – CNV công ty :**

+ Trong năm qua công ty đã phát động nhiều phong trào thi đua lao động sản xuất như:

- Phong trào thi đua tăng năng suất, chất lượng và hiệu quả; Phong trào thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật hợp lý hóa dây chuyền sản xuất.

- Phong trào trước trong sau tết với mục chính là chương trình Phúc – Lộc – Thọ: mừng 3 tết nhà, mừng 4 tết xưởng, mừng 5 lao động mẫu mực, sau đó làm việc trở lại bình thường, vừa tạo không khí vui vẻ và tinh thần tập thể ngày xuân, vừa bảo vệ tài sản và phát động thi đua sản xuất.

- Phong trào văn thể mỹ: công ty đã tổ chức cho CB CNV tập dợt nhiều tiết mục để đi trình diễn ở công ty TNHH MTV Vật Liệu và Xây Dựng Bình Dương và Liên đoàn lao động tỉnh đạt được nhiều giải cao.

+ Thu nhập của người lao động trong năm như sau:

- Lương bình quân : 4.500.000 đồng/người/tháng

- Thưởng bình quân : 3.650.000 đồng/người/năm

- Tiền ăn giữa ca : 20.000 đồng/người/ ca

- Thu nhập bình quân đạt: 5.300.000 đồng/người/tháng (bao gồm lương, thưởng, CLSP, ngày lễ chủ nhật, ăn giữa ca, làm ngoài giờ ). Mặc dầu có ngưng nghỉ sản xuất 4 tháng nhưng thu nhập có tăng so năm 2012: (5.193.465đồng/người/tháng)

+ Công ty thực hiện đầy đủ thỏa ước lao động tập thể và kế hoạch tiền lương cho người lao động trong năm 2013, thực hiện tốt các chế độ chính sách cho người lao động theo quy định hiện hành của Nhà nước.

+ Công tác thi đua khen thưởng: Với những thành tích đạt được, công ty đã đề nghị cấp trên xét công nhận thành tích của các cá nhân, tổ đội và đơn vị như sau:

- Chiến sĩ thi đua cấp trên cơ sở khen : 15 cá nhân.

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở : 14 cá nhân.

- Lao động tiên tiến cấp công ty : 46 cá nhân.

Kính thưa Quý Cổ Đông!

Trên đây là bản dự thảo báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của công ty năm 2013, để bản báo cáo được đầy đủ và cụ thể hơn rất mong sự đóng góp của toàn thể Quý Cổ Đông công ty và quý vị Đại biểu.

Xin thay mặt ban Giám đốc chân thành cảm ơn quý cổ đông đã tin tưởng giao nhiệm vụ, cảm ơn Hội đồng quản trị đã hết sức giúp đỡ và đồng hành trong mọi hoạt động của công ty. Chân thành cảm ơn các đơn vị và cán bộ trong hệ thống công ty M&C Bình Dương đã hỗ trợ giúp đỡ công ty rất nhiều trong nỗ lực vượt qua khó khăn đi đến hoàn thành nhiệm vụ trong năm.

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY.**

(dự thảo)

## PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2014

Nhận định tình hình chung của Công ty trong năm 2014 có những mặt thuận lợi và khó khăn sau đây:

### **I. Về thuận lợi:**

Tiếp nối các thuận lợi năm 2013, năm nay dự đoán sẽ có thêm những thuận lợi như sau:

+ Đầu tháng 7/2014, tỉnh Bình Dương sẽ cho ngưng hoạt động tất cả các cơ sở nung gạch bằng lò Liên Hoàn (hoppmal) trên toàn tỉnh (khoảng trên 200 lò), vì vậy nguồn cung ngành gạch sẽ giảm.

+ Ngày 20/2/2014 tòa trụ sở hành chính của UBND tỉnh Bình Dương chính thức hoạt động, kéo theo nhu cầu dịch vụ tăng, dân cư tại đây cũng sẽ tăng cơ học làm nhu cầu xây dựng và vật liệu xây dựng sẽ gia tăng.

**II. Về khó khăn:** Bên cạnh các khó khăn khách quan chung của năm 2013 vẫn còn, công ty nhận thấy nội tại còn có những khó khăn tiềm ẩn:

+ Các khu vực lân cận địa bàn của công ty chuẩn bị lên đô thị (Tân Uyên, Bến cát...) việc vận chuyển đất đường bộ sẽ bị hạn chế do gáy đờ bản đường phố.

+ Đối với ngành gạch ngói:

- Do khu vực đang sản xuất gạch nằm trong quy hoạch cụm cảng-Logistics Tân Vạn, áp lực di dời rất lớn; mặt bằng ở đây chật hẹp không tăng công suất; giá khâu vận chuyển đầu vào quá cao... tất cả làm hiệu quả thấp, và công suất thấp, kéo theo không tăng năng suất được làm thu nhập công nhân không cao, khó thu tuyển và giữ chân người lao động.

+ Ngành đá: Công ty chỉ mua đá nguyên liệu và gia công để bán, do không có mỏ để khai thác nên phụ thuộc việc cung cấp đầu vào, trong khi đó mỏ đá của nhà cung cấp sắp hết hạn giấy phép khai thác. Áp lực phải tìm hướng đầu tư mới rất lớn, trước mắt phải tốn chi phí thuê bãi chứa nguyên liệu và thành phẩm.

### **III. Những chỉ tiêu chính trong năm 2014 :**

Do những khó khăn khách quan và chủ quan nhiều như nêu trên, tuy nhiên với khả năng và năng lực hiện có, với thương hiệu và truyền thống của công ty, HĐQT trình trước đại hội đồng cổ đông một số chỉ tiêu kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 như sau:

<b>Stt</b>	<b>Các chỉ tiêu</b>	<b>ĐVT</b>	<b>KH 2014</b>	<b>Ghi chú</b>
1	<i>Gạch XD các loại</i>	Viên	18.641.000	
2	<i>Ngói các loại</i>	Viên	448.000	
3	<i>Đá các loại</i>	m <sup>3</sup>	450.000	
4	<i>Tấn VLXD</i>	Tấn	749.524	
5	<i>Giá trị SXHH</i>	Đồng	35.030.394.000	
6	<i>Doanh thu</i>	Đồng	100.945.450.800	
7	<i>Lợi Nhuận</i>	Đồng	7.378.757.700	
8	<i>Nộp thuế Nhà Nước</i>	Đồng	3.341.302.167	

### **Các chỉ số tài chính cơ bản :**

STT	Các chỉ số tài chính cơ bản	Năm 2014	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế / Doanh Thu	7,31%	
2	Lợi nhuận sau thuế / Vốn điều lệ	36,39%	
3	Cổ tức / Cổ phiếu	30,09%	

Để thực hiện được các chỉ tiêu kế hoạch nêu trên, Công ty có một số biện pháp và giải pháp trong năm 2014 như sau:

#### **1. Ngành gạch:**

- Tập trung giải quyết tiêu thụ hàng tồn kho nhanh nhất, kết hợp thuê bãi chứa sản phẩm, một phần để có nhiều sân phơi tăng công suất nung, một phần để dự phòng sau tháng 7/2014.

- Tiếp tục giám thử phẩm ngành trang trí, tăng cường chất lượng và độ chuẩn về hình học. Nhận các hợp đồng sản xuất gạch đặc chủng có hiệu quả cao.

- Lập thủ tục công bố chất lượng sản phẩm hàng hóa, tái đăng ký bảo hộ độc quyền thương hiệu sản phẩm (đối với logo có thương hiệu NHI HIEP)

#### **2. Đối với Ngành sản xuất đá:**

- Quản lý chặt chẽ đầu vào và đầu ra không để thiếu hụt sản phẩm, giám sát chất lượng gia công để tạo sản phẩm đẹp giúp tiêu thụ nhanh. Tích cực quan hệ phát triển thêm khách hàng mới.

- Thuê 6.000-7.000m<sup>2</sup> đất để trữ thành phẩm, tăng công xuất chế biến. Kinh phí 120.000.000đ/ năm.

#### **3. Hội đồng quản trị phương án vốn thuê bãi chứa nguyên liệu để trữ nguyên liệu ngành đá cho năm 2016.**

#### **4. Lĩnh vực kinh doanh:**

- Công ty cam kết thực hiện đúng chính sách chất lượng với khách hàng.

- Phát triển thêm kinh doanh ngành cát trong quý I: mua cát xây dựng và san lấp các loại để kinh doanh, tận dụng lợi thế đường sông.

#### **5. Thực hiện chế độ phúc lợi xã hội cho người lao động:**

- Thực hiện đúng định mức kế hoạch tiền lương năm 2013 đã được duyệt, nếu việc SXKD 06 tháng đầu năm mang lại hiệu quả cao hơn kế hoạch thì HĐQT quyết định xem xét điều chỉnh lương khoán cho CB CNV Công ty.

- Xây dựng đăng ký và ban hành hệ thống lương đóng bảo hiểm cho công nhân theo quy định mới.

- Đảm bảo duy trì tốt các chế độ chính sách cho người lao động theo quy định của Nhà nước như: chế độ BHXH, BHYT, BHTN, trang cấp đủ đồ phòng hộ lao động, thực hiện các chế độ bồi dưỡng khâu làm việc nặng nhọc, môi trường làm việc độc hại. Thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ và giữ gìn vệ sinh công cộng, trang trí thêm cây cỏ để tạo mảng xanh cải thiện môi trường làm việc cho công nhân viên.

#### **IV. Công tác đầu tư phát triển :**

1. Đầu tư mua đất để di dời nhà máy gạch ngói hiện nay:

- Mua đất ở Phú Giáo hoặc Tân Uyên để di dời nhà máy (5-10ha),
- Hoặc mua lại 01 nhà máy sản xuất gạch ngói Tunnel,
- Chi phí đầu tư khoảng 40 tỷ.



Việc di dời nhà máy sẽ đảm bảo bảo tồn phát huy được thương hiệu ngành nghề gạch ngói, hạ được giá thành đầu vào phần đất sét, kho trại rộng tăng được công suất giảm giá thành; việc di dời này cũng vừa đáp ứng việc phát triển kinh doanh ngành dịch vụ tại vị trí hiện nay, vừa đảm bảo chủ trương đô thị hóa của chính quyền địa phương.

2. Đầu tư thiết bị kinh doanh cát giai đoạn I:

- Đầu tư thiết bị (xe đào+ cần cạp) để kinh doanh cát: nếu mua thì hết 1,5 tỷ; thuê thì không phải chi phần này. Giao Hội đồng quản trị tính toán phương án và quyết định

3. Tiếp tục tháo dỡ trại cạnh sông để đầu tư bờ kè mở bến bãi kinh doanh đường sông giai đoạn II, nghiên cứu thêm dịch vụ bên bãi cho ngành nông sản, vật liệu- vật tư xây dựng ... nếu di dời xong nhà máy gạch thì chuyển đổi mạnh kinh doanh thêm sang các dịch vụ khác.

Kinh phí đầu tư:

- Mở thêm bến bãi cho 100m bờ sông còn lại (khi còn sản xuất gạch): hạ tầng 1,8 tỷ.
- Chi phí thiết bị chưa tính đến (nếu thuê thì khỏi đầu tư)

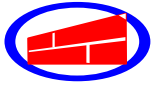
4. Ngành gạch ngói sản xuất hết số đất nguyên liệu tồn kho hiện nay thì ngưng sản xuất để di dời nhà máy.

5. Nghiên cứu đầu tư hoặc liên kết trong lĩnh vực khai thác kinh doanh khoáng sản phi kim loại.

Trên đây là dự thảo nội dung phương hướng năm 2014 của Hội đồng quản trị, kính trình đại hội cổ đông xem xét cho ý kiến chỉ đạo.

Xin chân thành cảm ơn!

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**



ctcp gạch ngói - nhi hiep - brick tile joint stock co.

**NHI HIEP**  
BRICO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Dĩ An, ngày tháng 4 năm 2014*

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2013 VÀ KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM 2014**

***Kính thưa quý cổ đông!***

Căn cứ chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT được quy định tại điều lệ Công ty.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.

TM. Hội đồng Quản trị, tôi xin báo cáo trước đại hội về kết quả thực hiện nhiệm vụ và những định hướng kế hoạch năm 2014 cụ thể như sau:

### **Phần 1: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2013**

#### **I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SXKD NĂM 2013.**

- Doanh thu: **91.663 triệu đồng, đạt 110%** so với kế hoạch năm.
- Lợi nhuận trước thuế: **6.360 triệu đồng, đạt 198%** so với kế hoạch năm.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: **3.248 đ/cp đạt 185%** so với kế hoạch năm.

#### **II. BÁO CÁO MỨC CHI TRẢ THÙ LAO HĐQT NĂM 2013:**

- Đại hội cổ đông năm 2013 đã quyết định thông qua mức chi trả quỹ thưởng và quỹ thù lao HĐQT - Ban kiểm soát là 5% lợi nhuận sau thuế, tương ứng là 238.914.700 đồng.
- Thực tế chi trả cho HĐQT trong năm 2013 là: 80.719.000 đồng. Số còn lại chi trả cho Ban kiểm soát, Ban điều hành và thư ký hội đồng và chuyển sang năm 2014.

#### **III/ KẾT QUẢ CHỈ ĐẠO VÀ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG ĐỐI VỚI BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY.**

Trong năm, Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 cuộc họp theo yêu cầu nhiệm vụ SXKD, đã ban hành 05 Nghị quyết phục vụ công tác quản trị điều hành của Công ty. Các văn bản do HĐQT được ban hành kịp thời và dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, đúng quy định, cụ thể các vấn đề chính sau:

1. Chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết ĐHCĐ đã giao cho.
2. Chỉ đạo triển khai kế hoạch hàng quý và biện pháp thực hiện nhằm đảm bảo thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
3. Chỉ đạo mua lại 04 ha đất tại xã Phước hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương để thực hiện di dời nhà máy.
4. Chỉ đạo di dời một số hạng mục nhà máy hiện có để mở rộng bến cảng nhằm tăng cường kinh doanh đá, cát qua đường sông.

5. Chỉ đạo quản lý tốt các nguyên nhiên vật liệu chính đầu vào như đất, than, trấu; chỉ đạo nghiên cứu đốt các loại nguyên liệu có giá thành rẻ nhằm hạ giá thành sản phẩm.

6. Chỉ đạo chính sách bán hàng cho phù hợp với thị trường, chỉ đạo tiếp thị thị trường mới ở miền tây nhằm tiêu thụ bớt sản phẩm tồn kho.

7. Chỉ đạo quản lý tốt đá đầu lên nhằm tăng hiệu quả ngành đá.

8. Chỉ đạo Giám đốc kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý của Công ty nhằm phục vụ tốt nhất việc điều hành thực hiện nhiệm vụ kinh doanh của Công ty.

9. Chỉ đạo điều chỉnh tiền lương tăng thêm 5% nhằm khuyến khích người lao động hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

10. Chỉ đạo nguồn vốn bằng tiền hiện có gửi vào tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đồng vốn.

11. Chọn lựa đơn vị kiểm toán độc lập là Công Ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn Phía Nam AASCs tiến hành kiểm toán năm 2013.

12. Chỉ đạo và phê duyệt bộ kế hoạch và định mức kinh tế kỹ thuật năm 2014 của công ty.

#### \* **Đánh giá chung**

Năm 2013, Hội đồng quản trị Công ty cơ bản đã hoàn thành nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông tín nhiệm giao phó. Có được kết quả này trước hết là sự đồng tâm hợp lực và trí tuệ của từng thành viên trong Hội đồng quản trị, sự nỗ lực của Ban Giám đốc và toàn thể người lao động trong Công ty.

Tuy nhiên, ngành gạch ngói năm 2013 vẫn chưa có hiệu quả do điều kiện nội lực công ty còn hạn chế cộng thêm những tác động khách quan của xã hội từ đó làm giảm đi hiệu quả chung toàn công ty.

### **Phần 2: Kế hoạch Hoạt động của HĐQT năm 2014.**

Kinh tế năm 2014 được nhận định tốt hơn năm 2013 cụ thể: tăng trưởng toàn cầu về cơ bản đang trên đà phục hồi; ở Việt Nam, nền kinh tế vĩ mô đã có những dấu hiệu tốt lên, lạm phát đang ở mức kiểm soát. Chính phủ đang thực hiện nhiều giải pháp để phát triển thị trường bất động sản, và hạ tầng giao thông từ đó sẽ tác động trực tiếp đến ngành vật liệu xây dựng nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh công ty nói riêng. Với những nhận định tình hình trên Hội đồng quản trị đã thống nhất cùng Ban Giám đốc xây dựng và trình Đại hội cổ đông kế hoạch năm 2014 với các số liệu cụ thể như sau:

<b>STT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>ĐVT</b>	<b>KH 2014</b>
1	Gạch các loại	Viên	18.641.000
2	Ngói các loại	Viên	448.000
3	Đá các loại	m <sup>3</sup>	450.000
4	Giá trị SXHH	1.000Đ	35.030.394
5	Doanh thu	1.000Đ	100.945.450
6	Lợi nhuận trước thuế	1.000Đ	7.378.757
7	Nộp thuế Nhà Nước	1.000Đ	3.341.302

**\* Các nhiệm vụ cơ bản.**

1. Không ngừng nâng cao hiệu lực và hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý điều hành, tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản nội bộ.

2. Yêu cầu Ban điều hành phải tập trung cao độ, kiên quyết hơn, bám sát hơn trong việc quản lý sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm. Việc ổn định chất lượng, hợp lý hóa giá thành sản phẩm phải đặt lên hàng đầu. Tìm mọi biện pháp để không ngừng nâng cao năng suất lao động thông qua việc áp dụng các tiến bộ khoa học, đầu tư nâng cao năng lực đội ngũ quản lý, trình độ chuyên môn cho cán bộ, công nhân kỹ thuật.

3. Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất. Thường xuyên kiểm tra Ban điều hành trong việc thực hiện các nghị quyết quyết định của Hội đồng quản trị.

4. Phát triển các sản phẩm mới, cải tiến nâng cao giá trị các sản phẩm truyền thống, giảm chi phí sản xuất, nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm nhằm tăng lợi nhuận cho Công ty.

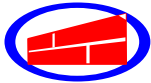
5. Tập trung mua đất và di dời nhà máy hiện tại lên cơ sở mới.

6. Quy hoạch và khai thác mặt bằng Nhị Hiệp hiện tại làm dịch vụ bến bãi.

7. Thường xuyên phối hợp với tổ chức Đảng, các đoàn thể trong công tác quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động và thực hiện tốt hơn nữa công tác thi đua khen thưởng và công tác xã hội từ thiện. Duy trì sự đồng thuận cao trong công ty thông qua việc tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét quyết định./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



Số: /TTr-CTY

Đĩ An, ngày tháng 4 năm 2014

## TỜ TRÌNH

V/v: **phê duyệt các chỉ tiêu tài chính và tỷ lệ phân phối các quỹ**

**Kính gửi:** Đại Hội Đồng Cổ Đông

Căn cứ vào Điều lệ Công ty .

Căn cứ Báo Cáo Tài chính năm 2013 đã được công ty kiểm toán tư vấn phía nam (AASCs) xác nhận.

Hội đồng Quản Trị trình Đại Hội Đồng cổ đông phê duyệt các chỉ tiêu tài chính năm 2013 như sau: ( đơn vị tính : VNĐ)

<b>Tổng Doanh thu &amp; thu nhập khác</b>	<b>:</b>	<b>91.633.079.209</b>
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>:</b>	<b>6.360.472.320</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>:</b>	<b>4.778.293.073</b>
Phân phối các quỹ như sau :		
Quỹ dự Phòng tài chính (5%)	:	238.914.700
Quỹ khen Thưởng – phúc lợi (10%)	:	477.829.300
Quỹ thù lao HĐQT & BKS (2.5%)	:	119.457.300
Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành (2.5%)	:	119.457.300
Quỹ cổ tức (80%)	:	3.822.634.473
Quỹ cổ tức năm 2012 chuyển năm 2013	:	251.560.851
Chi cổ tức đợt 1 (10%)	:	1.471.345.000
Dự kiến chia đợt 2 (15%)	:	2.207.017.500
Quỹ cổ tức còn lại chuyển 2014(tiền mặt)	:	395.832.824
Mức chia cổ tức năm 2013	:	25%

Theo hướng dẫn của chế độ kế toán, từ năm 2013 doanh nghiệp không nhất thiết phải trích lập quỹ dự phòng tài chính 5%, do vậy kính trình đại hội đồng cổ đông phê duyệt quỹ dự phòng tài chính hiện có được hạch toán sang quỹ đầu tư phát triển để bổ sung vốn công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các chỉ tiêu phân phối lợi nhuận trích quỹ và mức chia cổ tức năm 2014 như sau:

1. Quỹ Đầu tư phát triển	:	10%
2. Quỹ khen Thưởng – phúc lợi	:	10%
3. Quỹ thù lao HĐQT & BKS	:	3 %
4. Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành	:	3 %
5. Quỹ cổ tức	:	74%
Mức chia cổ tức năm 2014 (tiền mặt)	:	từ 10% đến 25%

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CTY**



**NHI HIỆP**  
BRICO

ctcp gạch ngói - nhi hiệp - brick tile joint stock co.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-CTY

Đĩ An, ngày tháng 4 năm 2014

## TỜ TRÌNH XIN Ý KIẾN CỔ ĐÔNG

V/v: Phát hành cổ phiếu thưởng tăng vốn điều lệ

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty**

Căn cứ Luật Chứng khoán hiện hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Hội Đồng Quản Trị Công ty xin ý kiến ĐHCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm, cụ thể như sau:

### I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THƯỞNG.

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Gạch Ngói Nhì Hiệp.
2. Mã cổ phiếu: NHC.
3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
4. Số cổ phiếu đang lưu hành: 1.471.345 cổ phiếu.
5. Tỷ lệ phát hành thêm: 1:1
6. Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 1.471.345 cổ phiếu.
7. Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu.
8. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành: 14.713.450.000 đồng (theo mệnh giá)
9. Nguồn vốn để thực hiện thưởng: Quỹ đầu tư phát triển.
10. Mục đích phát hành: Tăng vốn điều lệ, bổ sung vốn lưu động phục vụ

hoạt động kinh doanh.

\* Giải trình nguồn vốn hợp pháp được sử dụng để phát hành cổ phiếu thưởng (trích báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán)

Vốn chủ sở hữu: 36.803.945.571 đồng.

- Vốn đầu tư CSH: 15.207.710.000 đồng.
- Quỹ đầu tư phát triển: 15.018.734.844 đồng.
- Quỹ Dự phòng tài chính: 3.639.672.779 đồng.
- Cổ phiếu quỹ: -1.245.577.870 đồng.
- LN Sau thuế chưa phân phối: 4.183.405.818 đồng.

### 11. Phương thức phát hành:

- Mỗi cổ phần hiện hữu tương ứng sẽ được hưởng được 01 quyền, 01 quyền được thưởng 01 cổ phiếu mới.
- Các cổ đông có cổ phiếu trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được hưởng cổ phiếu thưởng.
- Số lượng cổ phiếu được nhận từ việc thưởng cổ phiếu sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng.

- Các cổ đông đã lưu ký chứng khoán sẽ nhận cổ phiếu thưởng tại các thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.

- Các cổ đông chưa tiến hành lưu ký chứng khoán sẽ làm thủ tục nhận cổ phiếu thưởng tại văn phòng Công ty CP Gạch Ngói Nhị Hiệp.

**12. Thời gian phát hành dự kiến: Quý III/2014.**

## **II. NIÊM YẾT BỔ SUNG 1.471.345 CỔ PHIẾU CÔNG TY CP GẠCH NGÓI NHỊ HIỆP TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.**

Ngay sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu trên, Công ty sẽ thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết bổ sung để đưa số lượng cổ phiếu này vào giao dịch chính thức trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội dự kiến vào quý III/2014.

## **III. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.**

Triển khai phương án phát hành, lựa chọn đơn vị tư vấn (nếu có) và hoàn tất các thủ tục liên quan để thực hiện phương án và niêm yết bổ sung số cổ phiếu được phát hành đợt này.

Trên đây là Phương án phát hành cổ phiếu thưởng của Công ty Cổ phần Gạch Ngói Nhị Hiệp. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**Trân trọng cảm ơn !**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

### ***Nơi nhận:***

- Các cổ đông
- Lưu HĐQT

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT  
NĂM 2013**

**Kính thưa: Quý cổ đông**

*Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát đã ghi trong Điều lệ .*

Đại diện Ban Kiểm soát công ty, tôi xin phép được báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm soát công ty trong năm 2013 như sau:

**I/- THÀNH PHẦN BAN KIỂM SOÁT**

BKS gồm 3 thành viên đã được ĐHĐCĐ bầu chọn gồm:

1. Ông Nguyễn Hồng Châu – Trưởng Ban.
2. Bà Phan T.Thuyên Hương – Thành viên.
3. Ông Nguyễn Thanh Dũng – Thành viên.

**II/- VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**

- 1- Trong nhiệm kỳ, chúng tôi đã tiến hành kiểm soát mặt hoạt động của Công ty trong phạm vi chức năng quyền hạn của mình như:
  - Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT, Điều lệ và quy chế làm việc giữa Chủ tịch HĐQT với giám đốc, các văn bản ban hành nội bộ phục vụ quản lý điều hành doanh nghiệp.
  - Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch và các định mức kinh tế kỹ thuật của công ty.
  - Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; trong ghi chép sổ sách kế toán, các báo cáo tài chính của công ty;
  - Theo dõi và giám sát việc công bố thông tin theo qui định của UBCK nhà nước.
  - Thảo luận với kiểm toán độc lập những vấn đề được nêu trong báo cáo tài chính.
  - Qua kết quả làm việc, Ban kiểm soát đã thông báo lại với HĐQT và Ban giám đốc công ty những vấn đề còn thiếu sót, đồng thời đưa ra giải pháp để khắc phục và xử lý như: công tác quản lý đá đầu lên, tình hình giá thành và chất lượng sản phẩm, tồn kho thành phẩm, công nợ khách hàng; thủ tục nghiệm thu thanh toán; hạch toán và định khoản kế toán; giải quyết các chế độ về hưu trí, thôi việc, phúc lợi khác cho người lao động... Các đề xuất và kiến nghị xử lý đều được HĐQT, Ban giám đốc xem xét giải quyết theo phạm vi quyền hạn của mình được quy định tại Điều lệ công ty và các văn bản pháp luật có liên quan.
- 2- Về Giám sát tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ:  
HĐQT đã thực hiện hoàn thành Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2013 đã giao cho như:



- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SX-KD mà ĐHĐCĐ đã giao phó như báo cáo đã trình bài;
  - Thực hiện phân phối trích quỹ đúng tỷ lệ theo Nghị quyết;
  - Đàm phán và ký hợp đồng với công ty kiểm toán AASCs để kiểm toán báo cáo tài chính công ty;
  - Thực hiện chia cổ tức kịp thời cho các cổ đông;
  - Chăm lo tốt đời sống CB-CNV công ty giúp đẩy nhanh việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch hàng năm do ĐHĐCĐ giao cho.
3. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Giám và các cán bộ quản lý.
- Ban kiểm soát không thấy có điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý công ty.
  - Ban kiểm soát nhất trí thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, phương án phân chia lợi nhuận và tình hình trích lập các quỹ của của công ty.
  - Ban kiểm soát đánh giá cao HĐQT đã mạnh dạn và sáng suốt trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm tăng hiệu quả cho công ty như:
    - Điều chỉnh kịp thời giá bán sản phẩm theo thị trường từ đó hàng hoá công ty tiêu thụ khá ổn định và tạo công ăn việc làm thường xuyên cho người lao động.
    - Thực hiện có hiệu quả phong trào sáng kiến cải tiến, phong trào tiết kiệm, chống lãng phí từ đó tiết kiệm được chi phí công ty;
    - Có nhiều chính sách khuyến khích, hỗ trợ động viên kịp thời cho CB-CNV để công ty đạt doanh số so với kế hoạch là 110% trong bối cảnh kinh tế chung là rất khó khăn, lợi nhuận hoàn thành vượt mức kế hoạch 198%, lãi cơ bản trên cổ phiếu đạt 3.270 đồng/cp và so với các doanh nghiệp khác cùng ngành thì những con số trên là khá ấn tượng mà HĐQT, Ban giám đốc xứng đáng được ghi nhận và biểu dương.

### **III/ TIỀN THÙ LAO VÀ QUỸ THƯỜNG HĐQT, BAN KIỂM SOÁT**

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2013 thì:

- Đại hội cổ đông năm 2013 đã quyết định thông qua mức chi trả quỹ thường và quỹ thù lao HĐQT - Ban kiểm soát là 5% lợi nhuận sau thuế, tương ứng là 238.914.700 **đồng**.

- Thực tế chi trả cho BKS trong năm 2013 là: 22.175.000 **đồng**. Số còn lại chi trả cho Hội đồng quản trị, thư ký hội đồng, ban quản lý điều hành và chuyển sang năm 2014.

### **IV/ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2014 NK IV (2012-2016) CỦA BKS**

1. Giám sát hoạt động của HĐQT, của BGD công ty, giám việc thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ, giám xác thực hiện theo điều lệ công ty.

2. Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng Quản trị xem xét và phê duyệt.
3. Theo dõi và giám sát việc công bố thông tin theo qui định của UBCK nhà nước.
4. Tăng cường công tác kiểm soát tại các phòng ban công ty.
5. Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty.
6. Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc...

Trên đây là báo cáo kết quả tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban.

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét.

**TM/ BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY  
TRƯỞNG BAN**

**NGUYỄN HỒNG CHÂU**

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Gạch Ngói Nhị Hiệp  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013.

**Kính gửi : CỘ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI NHỊ HIỆP**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Gạch Ngói Nhị Hiệp (sau đây gọi tắt là Công ty), được lập ngày 24/03/2014, từ trang 06 đến trang 33, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

**Trách nhiệm của Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập, trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập, trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**Ý kiến của kiểm toán viên:**

Theo ý kiến chúng tôi, xét trên khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Gạch Ngói Nhị Hiệp tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 03 năm 2014

**Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính  
Kế toán và Kiểm toán Phía Nam - AASCS  
Tổng Giám Đốc**

**Kiểm toán viên**

**Đỗ Khắc Thanh**

**Lưu Vinh Khoa**

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0064-2013-142-1

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0166-2013-142-1

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31/12/2013

Đơn vị tính: đồng

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
<b>A . TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)</b>	<b>100</b>		<b>40,919,174,611</b>	<b>37,444,464,461</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>VI.1</b>	<b>7,107,863,622</b>	<b>3,098,914,984</b>
1. Tiền	111		607,863,622	1,098,914,984
2. Các khoản tương đương tiền	112		6,500,000,000	2,000,000,000
<b>II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	<b>VI.2</b>	<b>23,659,494,350</b>	<b>22,146,117,600</b>
1 Đầu tư ngắn hạn	121		23,742,270,380	22,580,160,317
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		(82,776,030)	(434,042,717)
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>3,332,411,495</b>	<b>2,971,729,839</b>
1. Phải thu của khách hàng	131	<b>VI.3</b>	3,073,114,361	2,016,983,353
2. Trả trước cho người bán	132	<b>VI.4</b>	77,237,500	682,555,500
5. Các khoản phải thu khác	135	<b>VI.5</b>	207,059,634	297,190,986
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139	<b>VI.6</b>	(25,000,000)	(25,000,000)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>VI.7</b>	<b>6,797,000,144</b>	<b>9,176,755,545</b>
1. Hàng tồn kho	141		7,342,151,748	9,573,416,248
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(545,151,604)	(396,660,703)
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>22,405,000</b>	<b>50,946,493</b>
4. Tài sản ngắn hạn khác	158	<b>VI.8</b>	22,405,000	50,946,493
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+240+250+260)</b>	<b>200</b>		<b>6,450,849,088</b>	<b>6,254,263,248</b>
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>5,950,568,629</b>	<b>5,720,885,355</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	<b>VI.9</b>	3,388,606,645	3,301,726,721
- Nguyên giá	222		11,631,473,371	12,072,007,779
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(8,242,866,726)	(8,770,281,058)
3. Tài sản cố định vô hình	227	<b>VI.10</b>	2,358,314,914	2,419,158,634
- Nguyên giá	228		2,859,654,747	2,859,654,747
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(501,339,833)	(440,496,113)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		203,647,070	-

<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>500,280,459</b>	<b>533,377,893</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	<b>VI.11</b>	500,280,459	533,377,893
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>		<b>47,370,023,699</b>	<b>43,698,727,709</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>Mã số</b>	<b>Thuyết minh</b>	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ ( 300 = 310 + 330 )</b>	<b>300</b>		<b>10,594,258,813</b>	<b>7,479,455,996</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>10,559,525,702</b>	<b>7,479,455,996</b>
2. Phải trả cho người bán	312	<b>VI.12</b>	6,962,190,347	5,125,004,396
3. Người mua trả tiền trước	313	<b>VI.13</b>	663,091,099	256,589,399
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	<b>VI.14</b>	1,198,962,379	418,638,588
5. Phải trả người lao động	315		1,009,671,100	716,034,000
6. Chi phí phải trả	316	<b>VI.15</b>	232,348,128	296,392,586
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	<b>VI.16</b>	81,926,565	360,522,943
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		411,336,084	306,274,084
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>34,733,111</b>	<b>-</b>
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335	<b>VI.17</b>	34,733,111	-
<b>B. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU ( 400 = 410 + 430 )</b>	<b>400</b>		<b>36,775,764,886</b>	<b>36,219,271,713</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>VI.18</b>	<b>36,775,764,886</b>	<b>36,219,271,713</b>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		15,207,710,000	15,207,710,000
4. Cổ phiếu quỹ	414		(1,245,577,870)	(1,245,577,870)
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		15,018,734,844	15,018,734,844
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		3,638,015,179	3,399,100,479
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		4,156,882,733	3,839,304,260
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)</b>	<b>440</b>		<b>47,370,023,699</b>	<b>43,698,727,709</b>

## CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Thuyết minh</b>	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
1. Tài sản thuê ngoài			
2. Vật tư, hàng hoá nhận giữ hộ, nhận gia công			
3. Hàng hoá nhận bán hộ , nhận ký gửi			
4. Nợ khó đòi đã xử lý			
5. Ngoại tệ các loại			
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án			

Bình Dương, ngày 24 tháng 03 năm 2014

**Kế toán trưởng**

**Giám đốc**

**NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG**

**NGUYỄN NGỌC NUI**

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2013

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.19	88,625,123,267	80,847,995,707
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>10</b>		<b>88,625,123,267</b>	<b>80,847,995,707</b>
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.20	76,869,481,073	72,795,410,324
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>20</b>		<b>11,755,642,194</b>	<b>8,052,585,383</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.21	2,651,563,974	3,027,206,761
7. Chi phí tài chính	22	VI.22	(52,859,426)	108,686,800
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	107,250,000
8. Chi phí bán hàng	24	VI.23	5,022,549,050	5,089,012,806
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.24	3,366,317,822	2,679,905,479
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>		<b>6,071,198,722</b>	<b>3,202,187,059</b>
11. Thu nhập khác	31	VI.25	356,391,968	293,643,544
12. Chi phí khác	32	VI.26	67,118,370	-
<b>13. Lợi nhuận khác</b>	<b>40</b>		<b>289,273,598</b>	<b>293,643,544</b>
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>50</b>		<b>6,360,472,320</b>	<b>3,495,830,603</b>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.27	1,547,446,136	517,048,207
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		34,733,111	354,129,443
<b>17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>60</b>		<b>4,778,293,073</b>	<b>2,624,652,953</b>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.28	3,248	1,784

Bình Dương, ngày 24 tháng 03 năm 2014

Kế toán trưởng

Giám đốc

NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG

NGUYỄN NGỌC NUI

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2013

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>01</b>		<b>6,360,472,320</b>	<b>3,495,830,603</b>
<b>2. Điều chỉnh cho các khoản</b>				
- Khấu hao tài sản cố định	02	<b>VI.9,10</b>	619,380,321	567,614,945
- Các khoản dự phòng	03		(202,775,786)	243,568,442
- Lãi/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		-	-
- Lãi/lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(2,353,156,713)	(3,027,206,761)
- Chi phí Lãi vay	06		-	107,250,000
<b>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>	<b>08</b>		<b>4,423,920,142</b>	<b>1,387,057,229</b>
- Tăng/giảm Các khoản phải thu	09		(706,512,384)	4,847,166,995
- Tăng/giảm Hàng tồn kho	10		2,231,264,500	2,804,364,754
- Tăng/giảm Các khoản phải trả (không kể Lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		2,551,181,436	(4,666,289,217)
- Tăng/giảm Chi phí trả trước	12		33,097,434	83,319,694
- Tiền Lãi vay đã trả	13		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		(1,057,754,318)	(2,764,805,913)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		272,935,560	-
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	16		(700,996,942)	(247,056,669)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>7,047,135,428</b>	<b>1,443,756,873</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(695,741,918)	(1,425,752,811)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		42,762,531	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(23,500,000,000)	(22,000,000,000)



Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		22,039,562,000	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		2,480,876,197	2,836,526,207
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>367,458,810</b>	<b>(20,589,226,604)</b>
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		-	20,000,000,000
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		-	(20,000,000,000)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(3,405,645,600)	(3,678,362,500)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(3,405,645,600)</b>	<b>(3,678,362,500)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ</b>	<b>50</b>		<b>4,008,948,638</b>	<b>(22,823,832,231)</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu kỳ</b>	<b>60</b>	<b>VI.1</b>	<b>3,098,914,984</b>	<b>25,922,747,215</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ</b>	<b>70</b>	<b>VI.1</b>	<b>7,107,863,622</b>	<b>3,098,914,984</b>

Bình Dương, ngày 24 tháng 03 năm 2014

Kế toán trưởng

Giám đốc

NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG

NGUYỄN NGỌC NUI

*Dĩ an, ngày tháng 4 năm 2014*

## **TỜ TRÌNH**

*V/v Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán*

**Kính gửi : Đại Hội Đồng Cổ Đông**

- Căn cứ Luật Chứng khoán hiện hành.
- Căn cứ Điều lệ hoạt động và qui chế quản trị của Công ty CP Gạch Ngói Nhĩ Hiệp.

Ban kiểm soát kính trình đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong các công ty kiểm toán độc lập đã được Ủy ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận để kiểm toán các Công ty niêm yết năm 2014 để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho công ty CP Gạch ngói Nhĩ Hiệp

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

**TM BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**NGUYỄN HỒNG CHÂU**